

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2024/DS-ST.

Ngày 16-7-2024.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Lâm.

Ông Trương Văn Trường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2024/TLST-DS ngày 09/4/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP SG (S), địa chỉ trụ sở: 266 – 268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng Giám đốc, người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc Hiệp, chức vụ: Phó Giám đốc chi nhánh kiêm trưởng phòng giao dịch Gò Dầu, đã ủy quyền lại cho ông Nguyễn Minh Cường, chức vụ: Trưởng bộ phận quản lý tín dụng và kiểm soát rủi ro; Vắng mặt, có đơn xin.

Bị đơn: Anh Trương Gia Th, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp K, xã B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt, có đơn xin.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Minh Cường thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ: Ngày 31/05/2021, anh Trương Gia Th đã ký với Ngân hàng TMCP SG (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử

dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Căn cứ thu nhập từ làm việc tại Cty TNHH Lu Thai (Việt Nam) - KCN Phước Đông - Gò Dầu của anh Th, Ngân hàng đã đồng ý cấp thẻ tín dụng với mục đích tiêu dùng cá nhân, chi tiết thẻ như sau: Loại thẻ: Thẻ tín dụng nội địa Family; Số thẻ: 970403-5258; Số tài khoản thẻ: 3968397913; Hạn mức sử dụng: 10,000,000 đồng; Ngày đến hạn thanh toán: ngày 15 hàng tháng; Lãi suất lúc phát hành thẻ: 22.40%/năm (1.87%/tháng) (Lãi suất thay đổi theo từng thời kỳ và được S niêm yết tại www.S.com.vn); Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi trong hạn. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, anh Th đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến 15/05/2023 anh Th đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 15,136,831 đồng. Đến kỳ thanh toán ngày 15/06/2023 cho đến nay thì anh Th không thanh toán nợ. Do anh Th đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 15/09/2023 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Nay S yêu cầu anh Th thanh toán số nợ tính đến ngày 16/7/2024 là 10.971.673 đồng, trong đó: Dư nợ 8.541.128 đồng, lãi quá hạn 2.430.545 đồng.

Bị đơn anh Trương Gia Th thể hiện lời trình bày có trong hồ sơ: Anh Th thừa nhận số nợ theo bảng kê của Ngân hàng S và đồng ý thanh toán số nợ còn lại cho Ngân hàng S.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn; Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự. Vụ án không có vi phạm tố tụng.

2. Việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 463, 466, 468 BLDS năm 2015; các Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định:

2.1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SG đối với anh Trương Gia Th về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc anh Th phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền dư nợ là 8.541.128 đồng và tiền lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký đúng quy định pháp luật.

2.2. Về án phí: Anh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các đương sự vắng mặt nhưng có đơn đề nghị, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự là phù hợp với quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Ngân hàng TMCP SG yêu cầu anh Th phải thanh toán 10.971.673 đồng, gồm tiền nợ gốc: 8.541.128 đồng, lãi quá hạn: 2.430.545 đồng tính đến ngày 16/7/2024. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Th thừa nhận đối với số nợ trên. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SG là có cơ sở chấp nhận.

[3] Đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại các Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Ngân hàng TMCP SG không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu được chấp nhận. Anh Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 BLDS năm 2015; các Điều 91, 95 Luật Tổ chức tín dụng 2010; các Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP SG “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” đối với anh Trương Gia Th.

Buộc anh Trương Gia Th có nghĩa vụ phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP SG 10.971.673 (Mười triệu chín trăm bảy mươi một nghìn sáu trăm bảy mươi ba) đồng.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Anh Trương Gia Th phải chịu 548.500 (Năm trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP SG số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014885 ngày 09/4/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 16/7/2024 anh Th còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa Th

trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa Th về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay, thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Th thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND TX. Trảng Bàng;*
- *Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;*
- *TAND tỉnh Tây Ninh;*
- *Lưu VT, hồ sơ vụ án.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tài